

Số: 12/2019/QĐST- HNGĐ

Hải Dương, ngày 25 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lại Anh Vân

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Thúy Hà – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương: Bà Phạm Thị Quyên –
Kiểm sát viên, tham gia phiên họp

Ngày 25 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 169/2018/TLST-HNGĐ ngày 05/12/2018 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”. Theo Quyết định mở phiên họp số 13/2019/QĐMPH-HNGĐ ngày 13/02/2019, gồm những người tham gia tổ tụng sau đây:

* Người yêu cầu:

1. Anh Lee E, sinh ngày 27/12/1974.

Địa chỉ: Số 511 Jakpal-ri, Growmyeong - myeon, Sacheon-ri, Gyeongsangnam -do, Korea (vắng mặt).

2. Chị Lương Thị Kim A, sinh ngày 12/3/1986.

Địa chỉ: Số 6/14, Khu 7, T, Phường C, Tp. H, tỉnh Hải Dương (có mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Lương Thị Kim Anh và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện : Chị và anh Lee E qua trung tâm môi giới đã tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân (Viết tắt là UBND) huyện K ngày 16/7/2018 và tổ chức cưới theo phong tục tập quán. Sau khi đăng ký kết hôn anh Lee E quay về Hàn Quốc và hai lần về Việt Nam chơi, mỗi lần ở được 3 ngày. Do hai bên bất đồng ngôn ngữ, không thường xuyên chung sống cùng nhau dẫn đến phát sinh mâu thuẫn. Nay cả hai xác định tình cảm không còn, không còn khả năng đoàn tụ nên cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung: không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Theo đơn ly hôn của anh Lee E gửi từ Hàn Quốc do chị Lương Thị Kim A xuất trình đã được Đại sứ quán nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại Hàn Quốc hợp pháp hóa lãnh sự thể hiện: Anh và chị Lương Thị Kim A quen biết một thời gian thì làm lễ kết hôn và đăng ký kết hôn tại K – Hải Dương. Sau đó anh quay lại Hàn Quốc, cả hai bắt đầu phát sinh mâu thuẫn vì suy nghĩ và tính cách khác nhau, không chung sống cùng nhau nên không có tình cảm vợ chồng. Nay anh viết đơn đề nghị Tòa án Việt Nam và các cơ quan có thẩm quyền giải quyết cho anh được ly hôn chị Lương Thị Kim A và ủy quyền cho chị Kim A giải quyết ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

-Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, thư ký, Hội đồng xét xử và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ việc: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy cuộc sống hôn nhân giữa chị Lương Thị Kim A và anh Lee E đã trầm trọng, không thể kéo dài. Do vậy đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thỏa thuận ly hôn của anh chị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. *Về tố tụng:* Anh Lee E là người có Quốc tịch Hàn Quốc hiện đang sinh sống tại Số: 511 Jakpal-ri, Growmyeong - myeon, Sacheon-ri, Gyeongsangnam -do, Korea có đơn ly hôn chị Lương Thị Kim A đã được hợp pháp hóa lãnh sự. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong đơn ly hôn anh Lee E ủy quyền cho chị Kim A có toàn quyền quyết định trong việc ly hôn. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt anh Lee E

[2]. *Về nội dung:*

Chị Lương Thị Kim A và anh Lee E kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND huyện K ngày 16/7/2018, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh Lee E sinh sống ở Hàn Quốc còn Chị Kim A sinh sống tại Việt Nam nên cuộc sống chung vợ chồng không có, mặt khác do bất đồng ngôn ngữ, cách xa địa lý nên hai bên không tìm thấy tiếng nói chung. Nay cả 2 anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có đơn xin ly hôn, xét thấy mâu thuẫn giữa chị Kim A và anh Lee E đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh chị.

Về con chung, tài sản chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Lương Thị Kim A tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/QH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị Kim A và anh Lee E.

2. Về lệ phí: Chị Lương Thị Kim A tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Kim A đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0004881 ngày 04 tháng 12 năm 2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Chị Kim A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp

(Đã ký)

Lại Anh Vân